

Số: 101 /QĐ-UBND

Gia Lai, ngày 22 tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục 02 thủ tục hành chính mới,
02 thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực chính sách người có
Công với cách mạng thuộc thẩm quyền tiếp nhận của
UBND các xã, phường, thị trấn

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 55/2022/TT-BQP ngày 27/7/2022 của Bộ trưởng, Bộ Quốc phòng hướng dẫn quy trình công nhận và thực hiện chế độ ưu đãi đối với người có công với cách mạng thuộc trách nhiệm của Bộ Quốc phòng.

Theo đề nghị của Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tại Tờ trình số 646/TTr-BCH ngày 14/02/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục gồm 02 thủ tục hành chính mới, 02 thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền tiếp nhận của UBND các xã, phường, thị trấn theo Quyết định số 4576/QĐ-BQP ngày 06/11/2022 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực chính sách người có công với cách mạng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Quốc phòng (Phụ lục I, II kèm theo).

Điều 2. UBND các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo, theo dõi và kiểm tra việc tổ chức thực hiện công khai thủ tục hành chính tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả

kết quả, trên Trang thông tin điện tử của UBND các xã, phường, thị trấn theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh; Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC - Văn phòng Chính phủ;
- Chủ tịch, các PCT.UBND tỉnh;
- Sở Thông tin và Truyền thông (phòng CNTT);
- UBND cấp xã (UBND cấp huyện sao gửi);
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

CHỦ TỊCH

Trương Hải Long



PHỤ LỤC I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI THUỘC THẨM QUYỀN
TIẾP NHẬN CỦA UBND CÁC XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 101 /QĐ-UBND ngày 22 /02 /2023 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện/Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
01	Cấp giấy chứng nhận hy sinh đề nghị công nhận liệt sĩ đối với quân nhân, công nhân và viên chức quốc phòng người làm việc trong tổ chức cơ yếu thuộc Ban cơ yếu Chính phủ hi sinh hoặc mất tích trong chiến tranh (1.011401).	40 ngày kể từ ngày Ban Chỉ huy quân sự cấp huyện nhận đủ giấy tờ theo quy định (thời gian cụ thể được quy định tại từng bước của quy trình thực hiện).	Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã. - Cơ quan phối hợp thực hiện: Ban Chỉ huy quân sự cấp huyện và các cơ quan, đơn vị có liên quan. - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh.	Không	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020. - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.
02	Tiếp nhận hồ sơ, thẩm quyền cấp giấy chứng nhận bị thương đề nghị công nhận thương binh, người hưởng chính sách như thương binh đối với quân nhân, công nhân và viên chức quốc phòng, người làm việc trong tổ chức cơ yếu thuộc Ban cơ yếu Chính phủ bị thương trong chiến tranh đã chuyển ra (1.011402).	155 ngày (thuộc trách nhiệm của Bộ Quốc phòng), kể từ ngày nhận được hồ sơ do UBND cấp xã gửi đến (thời gian cụ thể quy định tại từng bước của quy trình thực hiện).	Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã. - Cơ quan phối hợp thực hiện: Ban Chỉ huy quân sự cấp huyện; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan. - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Tư lệnh hoặc Chính ủy khu; Cục trưởng Cục Chính sách.	Không	- Thông tư số 55/2022/TT-BQP ngày 27/7/2022 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng hướng dẫn quy trình công nhận và thực hiện chế độ ưu đãi đối với người có công với cách mạng thuộc trách nhiệm của Bộ Quốc phòng.



PHỤ LỤC II
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ THUỘC THẨM QUYỀN
TIẾP NHẬN CỦA UBND CÁC XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 101 /QĐ-UBND ngày 22 / 02 /2023 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Tên thủ tục hành chính	Văn bản QPPL quy định việc bãi bỏ TTHC
01	Xác nhận liệt sĩ đối với những trường hợp hi sinh từ ngày 31/12/1994 trở về trước. 2.001273.000.00.00.H21	Thông tư số 55/2022/TT-BQP ngày 27/7/2022 của Bộ Trưởng Bộ Quốc phòng hướng dẫn quy trình công nhận và thực hiện chế độ ưu đãi đối với người có công với cách mạng thuộc trách nhiệm của Bộ Quốc phòng.
02	Xác nhận đối với người bị thương đã chuyển ra ngoài quân đội chưa được giám định thương tật. 1.003067.000.00.00.H21	